

ou pour depot legal  
le 27/7 - 26  
78

16<sup>o</sup> Pièce  
INDO-CHINOIS  
281

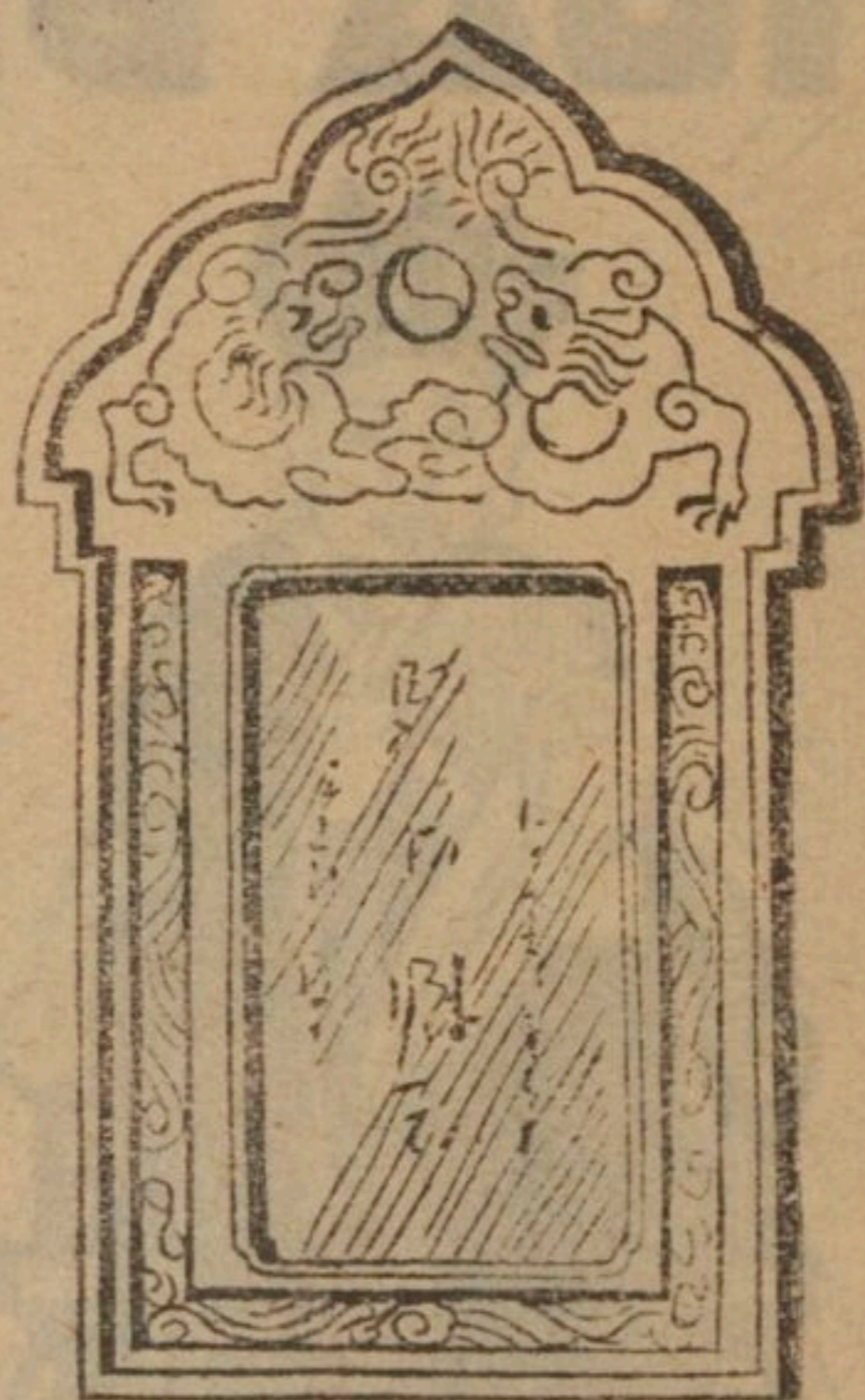
LICH SŨ  
MŨA BIA

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 2/994



南 梁 聖 祖  
陳 朝 筵 靜 禪 師

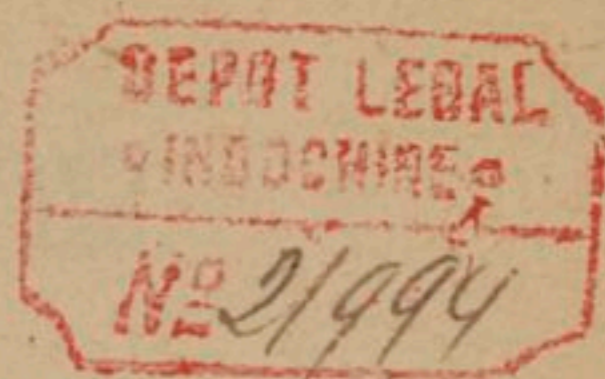
16<sup>o</sup> Indoch. Pièce  
281



---

---

Cái bia này đã do Quan Tiên Sĩ  
Nguyễn Định Nho đem ở bên  
Tàu về Làng Văn Thai.



## Mây loi noi dau.



Nhất tâm sùng bái một vị thánh tổ nghề thuốc Nam ta, tôi xin kính cần phông soạn một đoạn tiểu sử của Ngài tự lúc sơ sinh để tỏ nỗi gian lao nhọc nhằn của Ngài đã vì nhân loại mà để tâm nghiên cứu tới nghề thuốc Nam. Cũng là một cách để tỏ lòng biết ơn một vị danh y đã làm vẻ vang cho nước nhà trong thời kỳ nội thuộc.

Chư ông, chư bà đi xin thuốc đến bia, tưởng cũng nên biết qua lịch sử của Ngài, trước là tỏ lòng thành kính một bậc thánh nhân, sau để tiện việc cầu khẩn thì thuốc của mình xin mới có hiệu nghiệm.

**Hông Mai**

*Kính soạn*

## SU' TICH DU'C THANH DEN BIA

---

Tục truyền về đời TRẦN-DỤ-TÔN ( 1341 — 1369 ) về tỉnh Hải Dương, huyện Cẩm Giàng, Tổng Nghĩa - Phú, tại làng Văn Thai, có hai vợ chồng nhà họ Nguyễn, hiền hậu phúc đức ít có ở đời. Hiềm một nỗi hiếm con, vợ chồng tuổi đã ngoài năm mươi mà dường tử tức vẫn chưa kể ra vào.

Mãi đến năm cụ bà đã 55 tuổi mới có thai, vợ chồng rất đôi mừng thắm, một lòng cảm ơn trời phật đã thấu nỗi tủi buồn. Đến kỳ lâm bồn, hôm ấy trời đất âm u có vẻ huyền bí vô cùng, như còn luyến tiếc đứa con cưng mà phải đem cho thiên hạ. Trong phòng lâm sản thoang thoang như có mùi hương trầm phảng phất đưa bay. Mọi người còn đang ngạc nhiên, đưa mắt nhìn quanh quẩn, thì bỗng ọe ọe có tiếng khóc đã ra chào đời, ai nấy đều mừng thắm cho nhà họ Nguyễn đã có người nối dõi tông đường.

Một ngày, một lớn trông càng khôi - ngô  
dĩnh ngộ, ông bà liền đặt tên cho con là  
Tĩnh (tên húy của đức thánh bây giờ) cho  
hợp với ngày sinh. Vợ chồng quý thương  
con, yêu chiều nâng niu như hòn ngọc trên  
tay. Nào ngờ đâu cái hạnh-phúc ấy trời chỉ ban  
cho vợ chồng cụ Nguyễn trong khoảnh khắc,  
gang tay, cái vui mừng của cụ ông chưa được  
mấy chốc thì đã phải chia tay cùng vợ con  
về châu nơi để khuyết. Năm ấy đức thánh  
ngài mới lên 4 tuổi.

Ở lại một mình, cụ bà chịu biết bao sầu  
tủi, đắng cay, lần hồi ngày tháng để nuôi  
cho con ăn học. Đức-thánh ngài sẵn khiển  
thông minh, học đâu biết đấy cho nên cũng  
làm vui được lòng mẹ trong những lúc buồn  
sầu. Cụ đã đặt ngài vào những hy-vọng mai  
sau sẽ làm rạng rỡ cho giang san, cho nòi  
giống tổ-tiên. Cho nên dù cụ có vất vả nhọc  
nhằn đến đâu đi chăng nữa, nhưng cứ nom  
thấy con là cụ vui rồi, bao nhiêu những nỗi

buồn sầu đều theo nhau mà tiêu tán.

Nhưng ông xanh các cơ hay ông muốn thử bậc đại trượng phu xem có đủ nghị-lực chống trọi với đời? Năm đức thánh lên 6 tuổi thì bà mẹ thân yêu lại bỏ ngài mà về với tổ tiên.

Thế là khổ! mới có 6 tuổi mà đã mồ côi cả cha lẫn mẹ, không người dạy dỗ nâng niu. Nhờ có một vị hòa-thượng ở miền Giao-thủy thuộc Nam-dịnh đi du phương qua đó gặp Ngài, tuy ăn mặc rách rưới nhưng cũng không làm mờ nhạt vẻ mặt sáng sủa khôi ngô của một đấng trượng phu đường hoàng. Hòa-thượng gan hỏi mới hay là một kẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ. Động lòng trắc ẩn Hòa-thượng mới xin Ngài đem về chùa dạy dỗ chăm nom.

Sẵn khiêu thông minh trí sáng suốt, ngài học một biết mười. Đến năm Tân-mão ngài đỗ Hoàng Giáp, năm ấy ngài 34 tuổi. Nhất định không màng tới lợi danh. Ngài chỉ có tư tưởng cứu nhân độ thế, cho nên ngài chở về hạt chùa hạt Giao-thủy, ra công nghiên cứu

môn thuốc Nam ta. Ngài có viết quyển « dược tính chỉ-nam » và quyển « Thập tam phương gia-giảm » để lưu truyền cho hậu thế.

Ngoài việc chữa bệnh bằng thuốc Nam, ngài còn mê mải với mõ sớm chuông chiều một đệ tử trung thành với đạo phật mẫu nhiệm cao siêu. Một tay ngài đã đứng hưng công, dựng nổi ngoài hai mươi cảnh chùa, hiện nay ở làng Yên - Trang ( Cẩm Giàng ) hãy còn ghi tích của Ngài khi xưa. Ngài lấy hiệu là Tuệ-Tĩnh thiên-sư.

Cái danh Tuệ-Tĩnh thiên-sư lừng lẫy bay sang tận Trung quốc mà bấy giờ nước Nam ta còn ở dưới quyền đô Hộ sứ Tàu. Nhân bà Hoàng-hậu triều Minh bị bệnh hậu sản, thuốc mãi cũng không khỏi, nghe tiếng đồn thuốc Ngài hay, vua Minh bèn cho triệu Ngài sang chữa giùm

Ngài vâng mệnh đi sứ sang Tàu chữa cho Hoàng-hậu được bình phục như thường, khiến cho dân Trung - hoa thời ấy phải phục tài.

Một điều ấy cũng đủ vẻ vang cho Nam-bang  
tiểu quốc.

Muốn cảm cái ơn sâu cứu khỏi vợ ấy, vua  
Minh bèn phong sắc cho Ngai là « Nam-việt  
Y-tử » và giữ Ngai ở lại đất Tàu để truyền  
bá phương thuốc ấy cho nhân dân. Người  
Tàu giữ Ngai lại chẳng qua họ sợ một ngày  
kia môn thuốc Bắc của họ sẽ bị tiêu diệt,  
mất món lợi to, chứ nào có phải họ thực  
tâm học môn thuốc ấy đâu. Họ muốn chiệt  
ta, cái ý sâu sa thâm hiểm độc địa của  
người Trung Hoa. Vì thế mà Ngai Tuệ-  
Tĩnh phải giam cầm ở đất Tàu cho mãi  
đến lúc chết, di hài cũng không được  
đưa về nơi cố lý, song họ cũng mai táng hẳn  
hoi, và dựng bia ghi khắc rõ ràng lý lịch.

Trải qua một thời kỳ, đến đời Cảnh-hưng nhà  
Lê có cụ tiên-sĩ NGUYỄN-DANH-NHO, người  
cùng làng Nghĩa-Phú với ngài, phụng mệnh  
sang sứ Tàu, khi đi qua mộ Ngai, xem bia  
thì mới biết người nằm đấy là người đồng.



hương. Cụ DANH-NHO búi ngùi cảm động xin với vua Tần cho mang hài cốt của ngài về nước, nhưng không được, nên chỉ xin rước tấm bia về quận hạt mà thôi.

Qua thiên sơn vạn thủy, khi về tới cái gò thuộc địa phận ba làng Văn-Thai Nghĩa Phú và Phú-Lộc thì tự nhiên tấm bia ấy chụt rơi xuống đất không sao nhắc lên được nữa. Dân hàng tòng đành cho lập văn chỉ để thờ Ngài ngay đấy. Khi ấy Ngài đã anh - linh hiển hiện, thường ban thuốc lá cho nhân dân uống đều linh nghiệm.

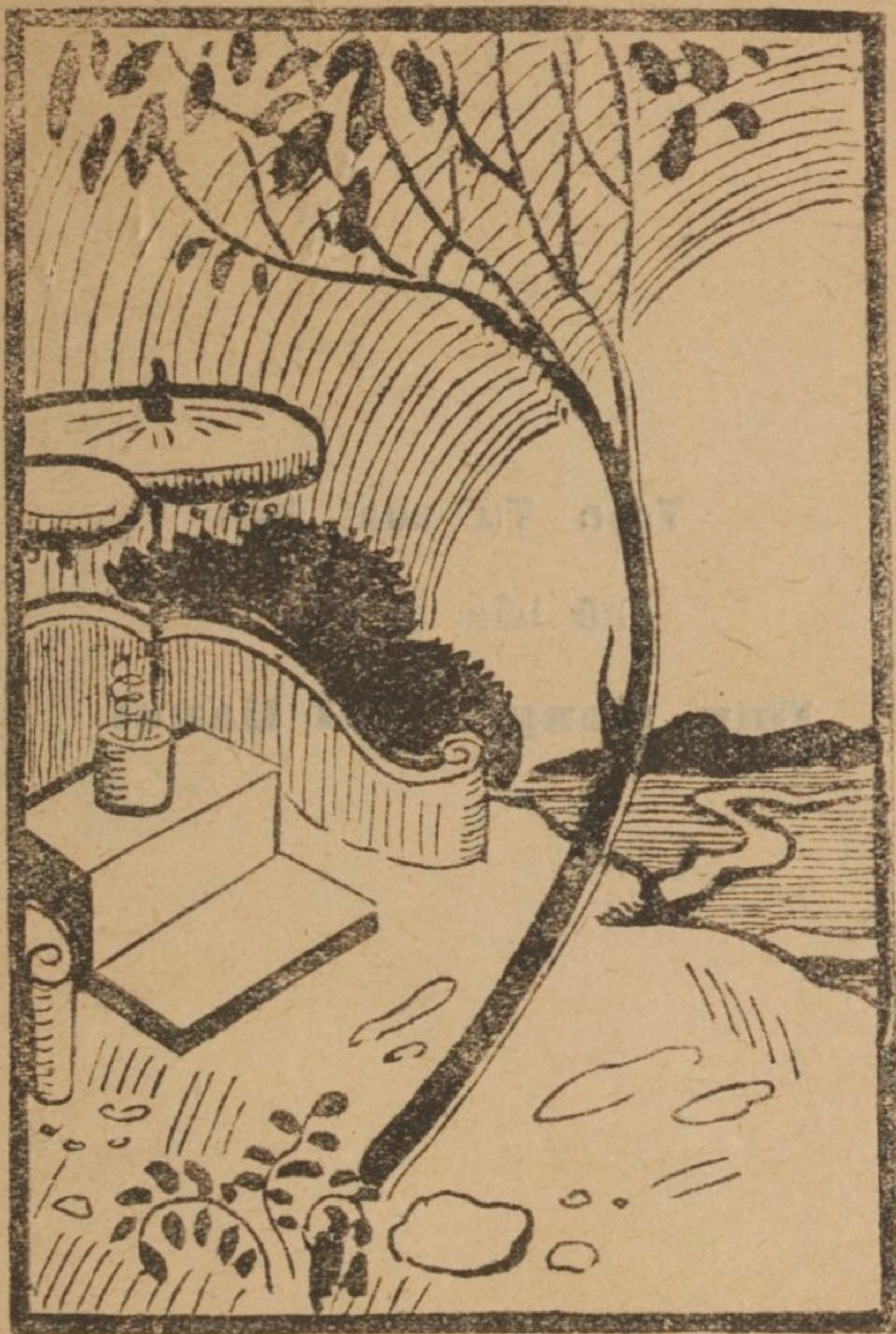
Việc thờ cúng Ngài và xin thuốc cứ được thế mãi cho đến đời vua Minh Mệnh. Thời nhà vua nghĩ, mình làm vua chúa tể cả một giang san mà còn không được hàng vạn người lễ bái hàng ngày hưởng hồ 1 vị thánh, bởi lẽ đó nhà vua bắt khiêng cái bia của Ngài lên tỉnh đường giam phạt Ngài một trăm năm không có người lễ bái nữa.

Sau có người làng Văn Thai làm việc trên

lính đường lại xin được tẩm bia ấy về dựng tại tử tế, song cũng chỉ lác đác một vài người trong ba làng Văn Thai, Nghĩa-phú và Phú-Lộc đến kêu cầu mà thôi. Mà Ngài cũng chỉ chữa cho những người làng ấy, ngoài ra thiên-hạ đến kêu cầu đều không ứng-nghiệm.

Từ đấy cho đến nay, kể bắt đầu từ tháng riêng năm nay là ngày lời quở phạt của vua Minh-Mệnh đã hết hạn, Ngài mới lại vui lòng chữa bệnh cho chúng sinh. Vì vậy, thiên-hạ đến chiêm bái Ngài và xin thuốc của Ngài mỗi ngày kể hàng ngàn người. Ngài sẵn lòng ban phúc cho chúng sinh, tự lúc sinh-thời Ngài lúc nào cũng muốn cho chúng sinh thoát khỏi vòng đau khổ, cho nên ai đã thành tâm đến xin thuốc của Ngài thì dầu bệnh nguy hiểm đến đâu cũng phải lui giảm.

**HẾT**



Cái Vãn - Chỉ này tức là Chùa Bia  
ở giữa cánh đồng làng Vãn - Thái

Tran Tu xuất bản

Giữ bản quyền

Hộp Lang Tuyết Hanoi